

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ  
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022**

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021:**

Năm 2021 được xem là một năm của những khó khăn và thách thức lớn đối với kinh tế thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam. Dịch Covid-19 tác động không nhỏ tới các hoạt động của nền kinh tế, của doanh nghiệp và cuộc sống của người dân;

Trước những khó khăn chung của các Doanh nghiệp, năm 2021 là một năm rất khó khăn đối với LICOGI 166. Trong bối cảnh đặc biệt khó khăn này, mặc dù với sự nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo công ty, sự đoàn kết gắn bó của CBCNV, nỗ lực tìm kiếm các dự án mới, quyết tâm tìm thị trường để tiêu thụ và xuất khẩu đá nhưng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty không đạt các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra. Do khó khăn về tài chính, một số dự án đã kí hợp đồng và đang thi công cũng phải dừng hoặc chuyển cho đơn vị khác nên đã ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đạt được cụ thể như sau:

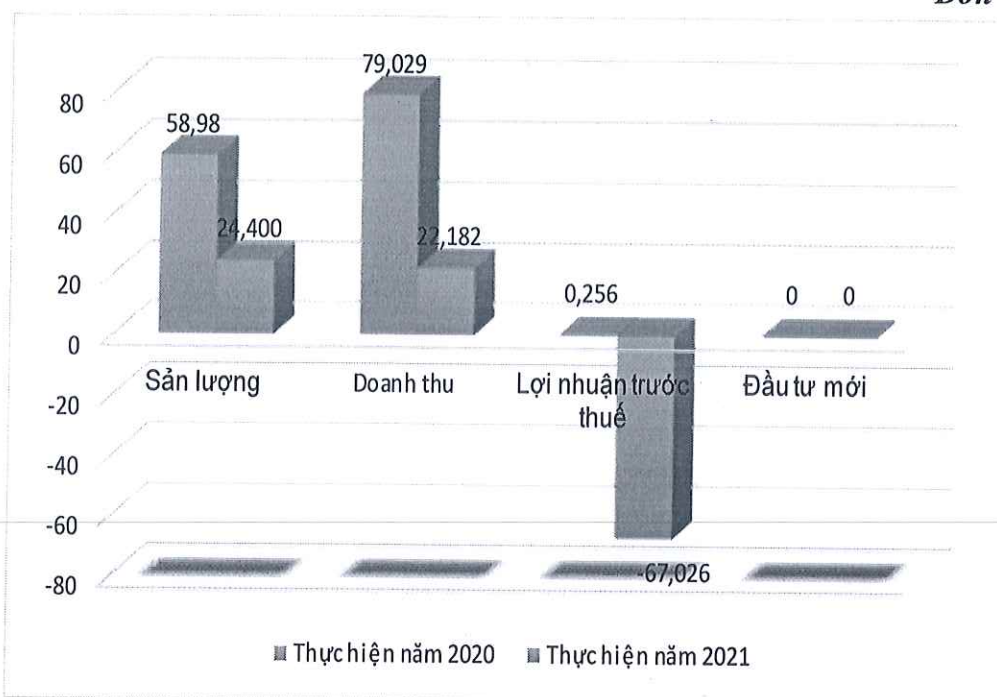
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2021**

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh**

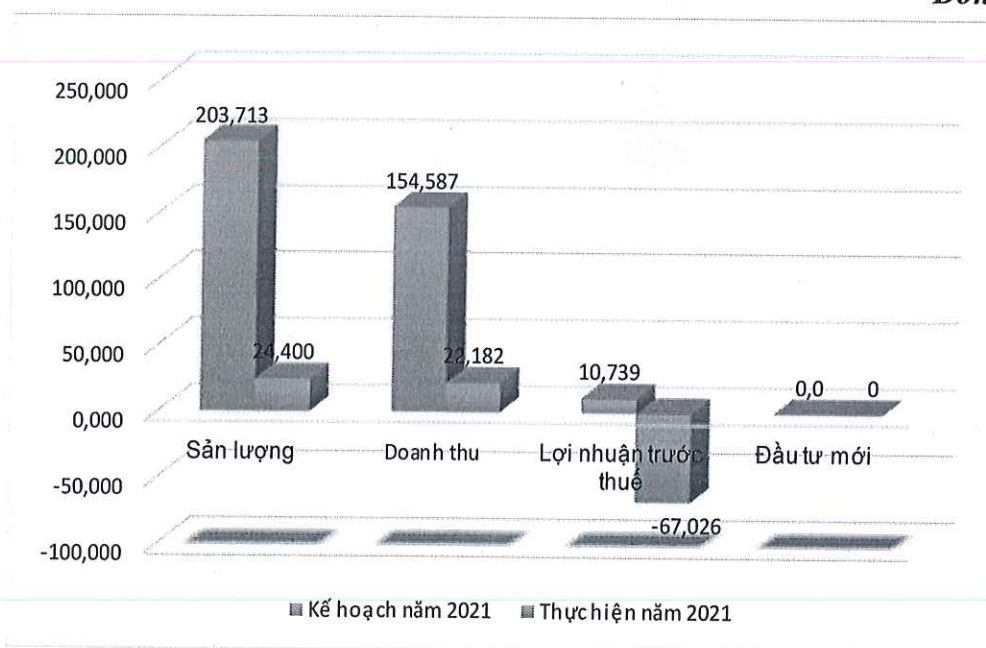
*Đơn vị: Tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ th/kh (%)
1	Sản lượng	58,98	203,71	24,40	12%
2	Doanh thu	79,029	154,59	22,18	14%
3	Lợi nhuận trước thuế	0,256	10,7	-67,026	-624%
4	Đầu tư mới	0	0	0	0%

Đơn vị: Tỷ đồng



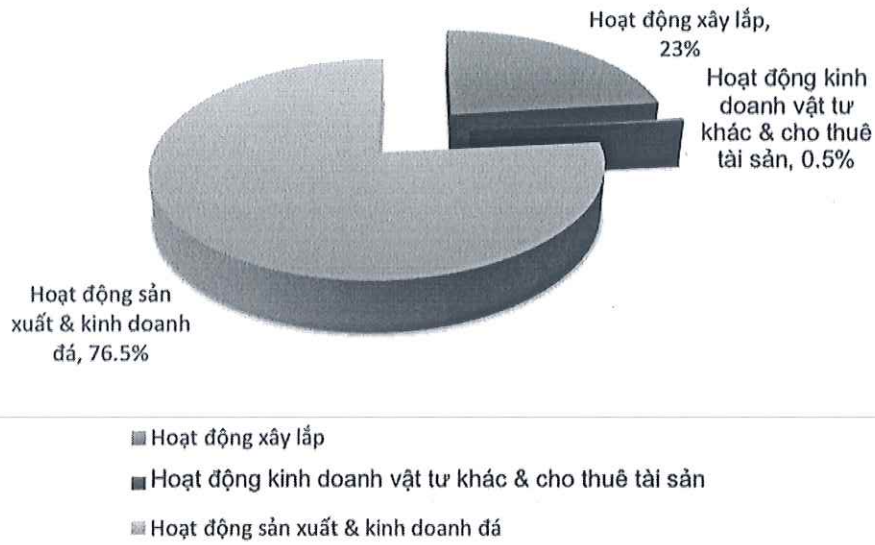
Đơn vị: Tỷ đồng



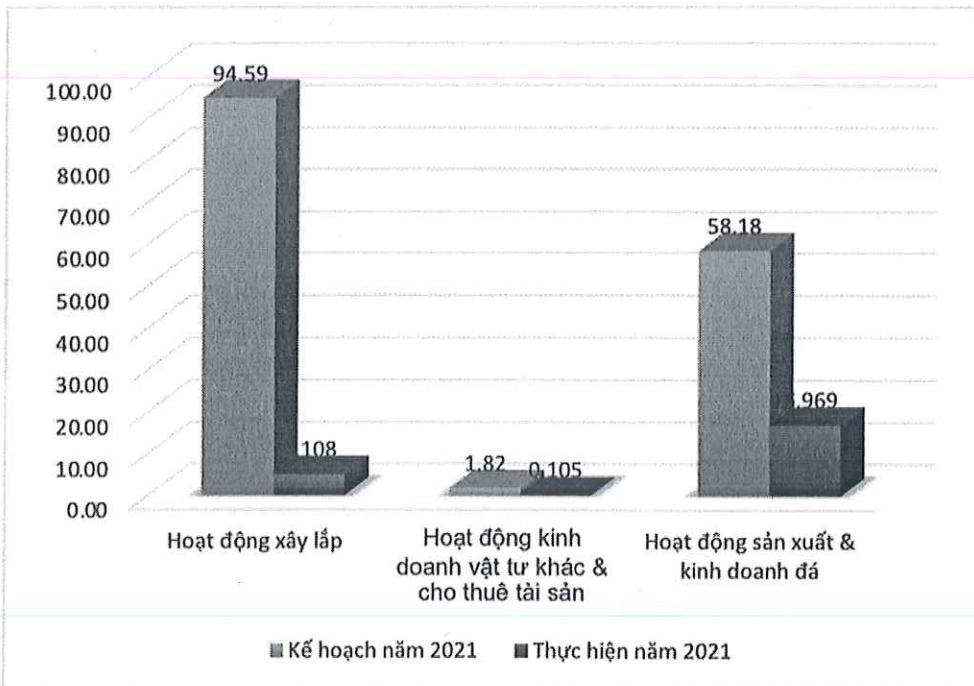
### Cơ cấu doanh thu năm 2021:

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ th/kh (%)	Tỷ trọng (%)
1	Hoạt động xây lắp	94,587	5,108	5%	23,0%
2	Hoạt động kinh doanh vật tư khác & cho thuê tài sản	1,818	0,105	6%	0,5%
3	Hoạt động sản xuất & kinh doanh đá	58,182	16,969	29%	76,5%

### Thực hiện năm 2021



Đơn vị: Tỷ đồng



Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện sản lượng 24,4 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 12% so với kế hoạch đặt ra (203,71 tỷ).

Doanh thu năm 2021 đạt 22,18 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 14% kế hoạch đặt ra (154,59 tỷ).

Lợi nhuận trước thuế -67,026 tỷ đồng, đạt -624% kế hoạch đặt ra (10,7 tỷ).

Công tác đầu tư tài sản mới 0 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 0% so với kế hoạch đặt ra (0 tỷ).

## **2. Tình hình thực hiện các dự án năm 2021**

### **2.1. Dự án cao tốc Hạ Long Vân Đồn:**

Công trình đã thi công hoàn thành năm 2019, đã hoàn thiện xong hồ sơ quyết toán với Nhà đầu tư. Hiện Nhà đầu tư đang trình hồ sơ quyết toán với cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

### **2.2. Dự án công hộp Long Biên**

Dự án triển khai thi công từ năm 2017 với tổng giá trị hợp đồng Gói BT-01, BT-02 là 154.994 triệu đồng. Tuy nhiên đến nay công trình chưa hoàn thành hồ sơ thanh toán với Chủ đầu tư do vướng mắc thay đổi điều chỉnh thiết kế, thay đổi nhân sự.

### **2.3. Dự án Bắc Giang Lạng Sơn**

Dự án triển khai thi công từ tháng 8/2017 và hoàn thành năm 2019. Năm 2021 lập và hoàn thiện hồ sơ quyết toán, hoàn thiện bổ sung các hồ sơ phát sinh thay đổi cự ly vận chuyển mỏ đất đắp (từ 7.1km lên 17.24km) Gói XL 20 trình các sở ban ngành phê duyệt để quyết toán.

### **2.4. Dự án Cống hóa thành mương kín Đồng Bông**

Dự án thi công từ tháng 9/2019 và đã hoàn thành năm 2020. Nhưng công tác hồ sơ quyết toán chưa thực hiện được do điều chỉnh phạm vi của dự án có sự trùng lặp với dự án trường đua F1, hiện đang chờ UBND Thành phố Hà Nội đang thẩm định điều chỉnh lại.

### **2.5. Dự án đê An Dương**

Do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh COVID-19, chờ điều chỉnh phê duyệt lại thiết kế nên sản lượng lũy kế đến hết 31/12/2021 của dự án mới chỉ đạt 13,233 tỷ /tổng giá trị hợp đồng 105,27 tỷ; mặt khác do công ty gặp khó khăn về tài chính đã không thể chờ đợi thực hiện phần khối lượng còn lại, nên đã phải chuyển cho Công ty Cổ phần Quản lý Đầu tư và Xây dựng Hồng Hà thi công tiếp.

### **2.6. Dự án Đường tránh Tp Buôn Ma Thuột**

Tháng 6/2021 Công ty đã ký Hợp đồng số 14/2021/HĐXL thi công xây dựng đoạn Km20+500-Km39+606,77 với giá trị 183,485 tỉ đồng nhưng do Công ty vướng phải nợ xấu nhóm 5, Ngân hàng BIDV đã không cấp tín dụng để bảo lãnh thực hiện hợp đồng này, nên hiện tại Công ty chưa thể triển khai được.

### **2.7. Hoạt động sản xuất và kinh doanh đá:**

Kinh doanh tại thị trường nội địa chậm, do các dự án lớn tại khu vực chậm triển khai trong năm 2021. Mặt khác do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 nên

2646  
G T  
HÂN  
116  
I-TP

việc xuất khẩu đá sang thị trường Bangladesh và các thị trường khác chưa thực hiện được.

### **3. Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021**

Trong bối cảnh năm 2021 của Công ty gặp nhiều khó khăn, ngay từ đầu năm HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực tìm các giải pháp để tháo gỡ tình hình khó khăn của công ty, như tìm kiếm nguồn vốn, làm việc với Ngân hàng để triển khai sản xuất kinh doanh. Mặc dù đã cố gắng nỗ lực bằng nhiều biện pháp nhưng chưa giải quyết được gốc của vấn đề do đó kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 đạt được là rất thấp so với kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân của việc không hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm được kiểm điểm và chỉ ra như sau:

- Khó khăn do tình hình dịch bệnh COVID-19, khó khăn về tài chính, và do Công ty bị nợ xấu nhóm 5, Ngân hàng đã không cấp tín dụng nên dẫn đến nhiều dự án Công ty đang theo đuổi để được giao thầu, hoặc dự án đã ký hợp đồng nhưng không có vốn nên bị dừng thi công hoặc chuyển giao cho đơn vị khác thực hiện như: Dự án Đường tránh TP Buôn Ma Thuột, Dự án Đê An Dương.

- Trong năm 2021, do Công ty không triển khai thi công được nên chủ yếu là hoàn thiện các hồ sơ quyết toán công trình cũ đã thi công từ các năm trước chuyển sang như: Công trình Bắc Giang Lạng Sơn, Công trình Đồng Bông nên doanh thu đạt thấp, không có lợi nhuận để bù đắp chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí lãi vay.

- Công tác tiêu thụ đá tại mỏ chậm, chưa xuất khẩu được ra nước ngoài do ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19. Mỏ đá hết hạn giấy phép khai thác, chủ yếu bán hàng tồn kho cho thị trường nội địa.

### **4. Công tác tổ chức nhân sự**

Năm 2021, là một năm khó khăn nhiều nhân sự đã nghỉ việc đã ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

### **5. Công tác thị trường**

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nền kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề cùng với sự khó khăn về tài chính của Công ty nên năm 2021 mặc dù đã ký được hợp đồng thi công mới nhưng không triển khai được. Đây là một khó

khẩn, thách thức trong công tác tìm kiếm công việc của công ty năm 2022 và năm tiếp theo.

## 6. Công tác tài chính

Năm 2021 tài chính của Công ty gặp rất nhiều khó khăn thiếu vốn phục vụ cho SXKD.

- Các khoản vay ngắn hạn và trung hạn với các tổ chức tín dụng đến kỳ đã không trả được cho Ngân hàng và rơi vào nợ xấu nhóm 5, cộng với nợ phải trả các nhà cung cấp lũy kế từ năm trước lớn. Công ty đã phải bán thanh lý các thiết bị theo yêu cầu của ngân hàng.

## 7. Khó khăn vướng mắc

- Năm vừa qua không giải quyết được vấn đề tài chính, khó khăn của những năm trước dồn lại, cộng với ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 dẫn đến các dự án của công ty bị dừng thi công hoặc chuyển giao cho đơn vị khác thực hiện.

- Về tài chính: dư nợ ngân hàng lớn, không có dòng tiền để chi trả các khoản nợ tới hạn của Ngân hàng dẫn đến nợ nhóm 5.

Mặc dù Ban lãnh đạo Công ty đã có nhiều giải pháp. Tuy nhiên, các khoản vay ngắn hạn và trung hạn với các tổ chức tín dụng đều đã quá hạn chưa thanh toán, nợ nhà cung cấp lớn, chưa có nguồn để thanh toán.

- Mỏ đá Licogi 166 tháng 7/2021 đã hết hạn giấy phép khai thác nên chỉ bán hàng tồn kho cho thị trường nội địa. Doanh thu chỉ bù đắp được chi phí trực tiếp còn các khoản chi phí sửa chữa lớn; khấu hao máy móc thiết bị; thuế tài nguyên; phí môi trường; phí cấp quyền; chi phí đã đầu tư không thu hồi được.

## III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

*Đơn vị: Tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
1	Sản lượng	115,137	
2	Doanh thu	80,521	
3	Lợi nhuận trước thuế	0	
4	Đầu tư mới	0	

**Trong đó:**

TT	Tên công trình, hạng mục công trình	Đơn vị	KH năm 2022		Ghi chú
			Sản lượng	Doanh thu	
	<b>TỔNG CỘNG GIÁ TRỊ (I + II)</b>	tr.đ	115,137	80,521	
	<b><u>Trong đó:</u></b>				
	- Thi công xây lắp	tr.đ	115,137	79,191	
	- Sản xuất vật liệu Xây dựng	tr.đ		1,330	
<b>I</b>	<b>THI CÔNG XÂY LẮP</b>	tr.đ	115,137	79,191	
1	Dự án đường tránh đông TP Buôn Mê Thuật	tr.đ	65,137	47,372	
2	Dự án hạ tầng kỹ thuật khu đất thuộc Bộ tư lệnh Hải Quân	tr.đ	50,000	31,818	
<b>II</b>	<b>SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH ĐÁ - MỎ ĐÁ LICOGI</b>	tr.đ		1,330	
1	Cung cấp, KD đá	tr.đ		1,330	

#### **IV. KẾT LUẬN:**

Trên đây là toàn bộ Báo cáo kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh năm 2021, định hướng kế hoạch năm 2022. Kính trình ĐHCĐ xem xét, thảo luận và thông qua.

Thay mặt Ban giám đốc, Tôi xin trân trọng cảm ơn và kính chúc Quý vị đại biểu, Quý cổ đông của Công ty mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn!

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Vũ Công Hưng**